

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 27-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nhân; Bà Lương Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn Đ, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1993, tại xã CL, huyện CC, tỉnh NA; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vi Văn H, sinh năm 1972 và bà Lang Thị M, sinh năm 1975; Vợ Chương Thị Ng, sinh năm 1990, Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/10/2017 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 11/07/2019 chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Lang Thị C, sinh năm 1984 - Có mặt

Anh Quang Văn D, sinh năm 1993 - Có mặt.

Đều có địa chỉ: Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA.

Anh Lô Văn Th, sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản TX, xã TN, huyện CC, tỉnh NA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1982 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản XL, xã YH, huyện TD, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 27 tháng 4 năm 2020 đến ngày 23 tháng 5 năm 2020, bị cáo Vi Văn Đ đã ba lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 27 tháng 4 năm 2020, bị cáo Đ đi bộ từ chòi của gia đình đến chòi của chị Lang Thị C ở khu vực khe Sùy Vàng, thuộc bản Cam, xã Cam Lâm, huyện Cong Công, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Đỉnh lên chòi của chị C lục tìm tài sản và phát hiện ở cạnh Bếp có một chai nhựa bên trong có số tiền 8.000.000 đồng, thấy vậy Đỉnh lấy chai nhựa đó giấu trong người rồi đi ra khỏi chòi của chị C để về chòi của mình. Trên đường về bị cáo Đ gặp chị C, chị C hỏi Đỉnh đi đâu thì Đỉnh nói dối là đi xin thuốc Lào. Sau khi lấy trộm được số tiền của chị C, bị cáo đã đi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 09 tháng 5 năm 2020, bị cáo Đ đi bộ từ nhà mẹ vợ ở Bản TX, xã TN, huyện CC, tỉnh NA để về nhà thì thấy một chiếc xe máy hiệu HONDA WAVE ALP màu trắng - đen - bạc có biển kiểm soát 37C1-093.48 của anh Lô Văn Th dựng bên đường chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa, thấy xung quanh vắng người nên Đỉnh đã lấy trộm chiếc xe máy đó và nổ máy điều khiển đi về nhà. Đến ngày 13 tháng 5 năm 2020, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Đ đã đem chiếc xe máy trộm của anh Th đến nhà chị Trần Thị H bán cho chị H với giá 700.000 đồng. Số tiền bán xe máy Vi Văn Đ đã dùng để thuê xe lai về nhà và tiêu xài hết.

Vụ thứ ba:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 23 tháng 5 năm 2020, bị cáo Đ đi đến chòi của ông Quang Văn Ét ở khu vực khe Sùy Vàng thuộc Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy ông Ét đang làm việc dưới chòi Đỉnh không nói gì mà đi thẳng lên chòi của ông Ét hút thuốc Lào. Lúc này Đỉnh nhìn thấy một chiếc Điện thoại di động hiệu OPPO A7 mặt trước màu đen mặt sau màu xanh của anh Quang Văn D để ở gần ấm nước. Thấy trong chòi không có ai nên bị cáo đã lấy trộm chiếc Điện thoại đó đem lên dốc Pù Hoạt đổi ma túy để sử dụng.

Đến ngày 27 tháng 5 năm 2020, nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện bị cáo Vi Văn Đ đã ra đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Con Công, tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc Điện thoại OPPO A7 của anh Quang Văn D tại thời điểm bị bị cáo lấy trộm trị giá 2.200.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Con Công, tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe máy HONDA WAVE ALP biển

kiểm soát 37C1-093.48 của anh Lô Văn Th tại thời điểm bị cáo lấy trộm trị giá 7.000.000 đồng.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-CC ngày 15/7/2020 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Vi Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên Tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2020; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Bị cáo phải bồi thường toàn bộ trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Lang Thị C và anh Quang Văn D. Anh Lô Văn Th và chị Trần Thị H không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên miễn xét; Miễn toàn bộ án phí HSST và DSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vi Văn Đ thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị cáo; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị

cáo Vi Văn Đ đã khai nhận: Trong thời gian từ khoảng 16 giờ, ngày 27 tháng 4 năm 2020 đến khoảng 8 giờ, ngày 23 tháng 5 năm 2020, tại địa bàn bản Cam, xã Cam Lâm và địa bàn Bản TX, xã TN, huyện CC, tỉnh NA. Bị cáo Vi Văn Đ đã 03 lần có hành vi trộm cắp tài sản của người khác để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân với tổng số tiền trộm cắp là 17.200.000đ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận Vi Văn Đ đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, bị cáo phạm tội nhiều lần. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, là người nghiện ma túy thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Theo lời khai của bị cáo Đ thì sau khi trộm được tiền và điện thoại bị cáo đã đi mua và đổi ma túy cho một người đàn ông không quen biết ở trên đồi Pù Huột thuộc bản Tông, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Do không rõ tên tuổi, địa chỉ và nhận dạng của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài các hành vi phạm tội nêu trên, ngày 26 tháng 5 năm 2020 bị Vi Văn Đ còn có hành vi đến chòi của chị Lang Thị C lấy trộm một chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG J2 trị giá 1.500.000 đồng và 20.000đồng tiền mặt. Hành vi này của bị cáo Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Con Cuông đã ra quyết định xử lý hành chính đối với bị cáo Đ là đúng pháp luật.

Đối với chị Trần Thị H là người đã mua chiếc xe máy do bị cáo Đ trộm cắp. Nhưng khi mua chị H không biết xe đó do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý chị H là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Lô Văn Th và chị Trần Thị H vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra anh Th và chị H không yêu cầu gì nên không xét. Đối với chị Lang Thị C yêu cầu buộc bị cáo bồi thường và trả lại cho chị tổng số tiền 9.520.000đồng, anh Quang Văn D yêu cầu buộc bị cáo bồi thường số tiền 2.200.000đ trị giá chiếc điện thoại. Xét yêu cầu của chị C và anh D là hợp pháp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc Thái sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Đ 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27 tháng 5 năm 2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585; 586 và 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Vi Văn Đ phải trả lại cho chị Lang Thị C số tiền 9.520.000đồng và bồi thường cho anh Quang Văn D số tiền 2.200.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn Đ.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bảo

